**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**🙚🕮🙘**

**BÁO CÁO THI CUỐI KÌ**

**HỌC PHẦN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG WEB 1**

**Giáo viên phụ trách: Bùi Chí Thành**

**Sinh viên thực hiện: Phan Nguyễn Đình Vũ**

**Lớp: 61.CNTT-CLC**

**MSSV: 61131562**

Khánh Hòa, tháng 01 năm 2022

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**🙚🕮🙘**

**BÁO CÁO THI CUỐI KÌ**

**HỌC PHẦN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG WEB 1**

**Giáo viên phụ trách: Bùi Chí Thành**

**Sinh viên thực hiện: Phan Nguyễn Đình Vũ**

**Lớp: 61.CNTT-CLC**

**MSSV: 61131562**

Khánh Hòa, tháng 01 năm 2022

**MỤC LỤC**

[CHƯƠNG I CƠ SỞ LÝ THUYẾT 4](#_Toc92991190)

[1. Tổng quan về ASP.NET MVC 4](#_Toc92991191)

[1.1 Giới thiệu .NET 4](#_Toc92991192)

[1.2. Giới thiệu ASP.NET MVC 4](#_Toc92991193)

[1.3. Kiến trúc ASP.NET MVC 5](#_Toc92991194)

[CHƯƠNG II MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG CỤ 5](#_Toc92991195)

[2.1 Visual Studio.NET 5](#_Toc92991196)

[2.2 SQL Server 6](#_Toc92991197)

[2.3 Internet Information Server (IIS) 6](#_Toc92991198)

[2.. Web Browser 6](#_Toc92991199)

[CHƯƠNG III KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG 6](#_Toc92991200)

[3.1 Lí do chọn đề tài 6](#_Toc92991201)

[3.2 Mục đích và phạm vi nghiên cứu 6](#_Toc92991202)

[3.3 Khảo sát 6](#_Toc92991203)

[3.3.1 Quản lý lý lịch sinh viên 7](#_Toc92991204)

[3.3.2 Cách thức tìm kiếm thông tin về sinh viên 7](#_Toc92991205)

[CHƯƠNG IV THIẾT KẾ HỆ THỐNG QUẢN LÝ LÝ LỊCH SINH VIÊN 7](#_Toc92991206)

[CHƯƠNG V CÀI ĐẶT ỨNG DỤNG 9](#_Toc92991207)

[CHƯƠNG 6 KẾT LUẬN 14](#_Toc92991208)

[1. Ưu điểm 14](#_Toc92991209)

[2. Nhược điểm 14](#_Toc92991210)

[3. Hướng phát triển 14](#_Toc92991211)

[TÀI LIỆU THAM KHẢO 14](#_Toc92991212)

# CHƯƠNG I CƠ SỞ LÝ THUYẾT

## 1. Tổng quan về ASP.NET MVC

### 1.1 Giới thiệu .NET

- .NET là một nền tảng mới cho phép phát triển các phần mềm nhanh hơn và đơn giản hơn được cung cấp bởi Microsoft năm 2002.

- .NET framework bao gồm tập các thư viện lập trình lớn, và những thư viện này hỗ trợ việc xây dựng các chương trình phần mềm như lập trình giao diện; truy cập, kết nối cơ sở dữ liệu; ứng dụng web; các giải thuật, cấu trúc dữ liệu; giao tiếp mạng... CLR cùng với bộ thư viện này là 2 thành phần chính của .NET framework.

- C#, Visual Basic .NET, C++, … là các ngôn ngữ có thể dùng để viết các ứng dụng .NET. Các ngôn ngữ này tuy khác nhau về cú pháp nhưng có cùng một kiến trúc.

**Đặc điểm của ứng dụng .NET:**

- Chạy trên nền .NET Framework.

- Mã nguồn được biên dịch qua ngôn ngữ trung gian (MicroSoft Intermediate Language – MSIL)

- MSIL được thông dịch qua mã máy lúc thực thi nhờ vào bộ thực thi ngôn ngữ chung (Common Language Runtime – CLR)

### 1.2. Giới thiệu ASP.NET MVC

- ASP.NET là một nền tảng ứng dụng web (web application framework) được phát triển và cung cấp bởi Microsoft, cho phép những người lập trình tạo ra những trang web động, những ứng dụng web và những dịch vụ web.

- Dựa trên ASP.NET, ASP.NET MVC cho phép các nhà phát triển phần mềm xây dựng một ứng dụng web dựa trên mẫu thiết kế MVC.

- MVC là một mẫu thiết kế (design pattern) chuẩn, được sử dụng nhằm chia ứng dụng thành ba thành phần chính: model, view và controller.

- Phiên bản ASP.NET MVC: ASP.NET MVC 5 (10/2013), ASP.NET MVC 5.2.7 (11/2017).

### 1.3. Kiến trúc ASP.NET MVC

Controller:

- Nhận yêu cầu từ user.

- Xử lý và xây dựng model phù hợp.

- Chuyển model cho view.

View: Tiếp nhận Model từ Controller để sinh giao diện phù hợp.

Model: Chứa dữ liệu chia sẽ chung giữa Controller và View.

Đặc điểm MVC 5:

- MVC: Tách bạch các phần việc trong xử lý yêu cầu.

- Tự động nhận diện thiết bị: Tự lựa chọn view phù hợp.

- Razor: sinh giao diện.

- Kiểu dữ liệu động: ViewBag/DataView.

- Cải thiện Ajax: Jquery + Helper Ajax.

- Kiểm lỗi: lập trình 1 lần áp dụng cho cả 2 client và server.

- Web API: thư viện web dùng cho nhiều loại thiết bị.

- Action Filter: kiểm soát các Action.

- Dễ test: dễ dàng test các Action của các Controller.

- NuGet: quản lý các gói mở rộng.

# CHƯƠNG II MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG CỤ

## 2.1 Visual Studio.NET

- Các phiên bản Visual Studio.NET phổ biến:

• Visual Studio 2012

• Visual Studio 2013

• Visual Studio 2015

• Visual Studio 2017

• Visual Studio 2019

- Các ấn bản chính: Community/Express, Professional, Enterprise.

## 2.2 SQL Server

- Các phiên bản SQL Server phổ biến:

• SQL Server 2012

• SQL Server 2014

• SQL Server 2016

• SQL Server 2019

- Các ấn bản chính: Community/Express, Standard, Enterprise.

### 2.3 Internet Information Server (IIS)

2.. Web Browser**:** Google Chrome, Firefox, Microsoft Edge, …

# CHƯƠNG III KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

## 3.1 Lí do chọn đề tài

“Quản lý lý lịch sinh viên” luôn là vấn đề được nhà trường quan tâm. Trong trường đại học em đang học việc quản lý lý lịch sinh viên vẫn chưa được hoàn thiện đôi khi vẫn còn những sai sót về thông tin sinh viên. Những thông tin cũ và sai tuy đã được sửa nhưng chưa đồng nhất trong giấy tờ ở các phòng, khoa tạo ra việc không đồng nhất thông tin.

Thêm vào đó em muốn thể hiện đầy đủ thông tin để việc tìm kiếm, tra cứu thông tin về sinh viên được đầy đủ hơn nhằm tiết kiệm thời gian. Vì vậy em chọn đề tài “Quản lý lý lịch sinh viên”..

## 3.2 Mục đích và phạm vi nghiên cứu

**Mục đích:** Xây dựng chương trình “Quản lý lý lịch sinh viên” nhằm hỗ trợ cho công tác quản lý thông tin sinh viên một cách tốt hơn, giúp cho việc điều chỉnh và bổ sung thông tin được thực hiện dễ dàng và chính xác, việc tìm kiếm thông tin không mất nhiều thời gian, nâng cao hiệu quả công việc và tiết kiệm được nhiều thời gian.

**Phạm vi:** Nghiên cứu quản lý sinh viên theo hệ thống tín chỉ, trong đó quản lý thông tin sinh viên theo ngành, khóa, khoa, ngày sinh, dân tộc, giới tính,…

## 3.3 Khảo sát

### 3.3.1 Quản lý lý lịch sinh viên

Quản lý hồ sơ sinh viên trong trường đại học là một vấn đề cần đề cập đến. Việc quản lý hồ sơ không tốt sẽ làm ảnh hưởng đến việc theo dõi sinh viên và những việc liên quan đến sinh viên đang theo học tại trường đại hoc cũng như những sinh viên đã ra trường. Quản lý hồ sơ sinh viên tốt sẽ giúp đỡ chúng ta biết được thông tin về sinh viên đó.

Khi mà chúng ta muốn biết thông tin về ai đó thì chúng ta có thể sử dụng hồ sơ mà chúng ta quản lý để tìm thông tin vê họ. chẳng hạn như: sinh viên thuộc diện ưu tiêm nào? tình trạng nghỉ học của sinh viên, sinh viên chuyển lớp.

### 3.3.2 Cách thức tìm kiếm thông tin về sinh viên

Trong các trương đại học việc tìm kiếm còn là vấn đề mà chúng ta cần quan tâm. Việc tìm kiếm một sinh viên gặp rất nhiều khó khăn

# CHƯƠNG IV THIẾT KẾ HỆ THỐNG QUẢN LÝ LÝ LỊCH SINH VIÊN

**4.1 Cơ sở dữ liệu của hệ thống**

Phân tích hệ thống là bước cơ bản quan trọng trong quá trình xây dựng triển khai hệ thống quản lý. Hiệu quả của hệ thống phụ thuộc vào kết quả phân tích ban đầu. Nếu quá trình phân tích thiết kế hệ thống tốt thì sản phẩm là chương trình quản lý sẽ được triển khai đúng mục đích, đúng đối tượng và có hiệu quả, dễ bảo trì, giúp ta giảm được các chi phí phần mềm. Để nắm được yêu cầu của bài toán, chúng ta cần hiểu dõ về cơ sở dữ liệu mà bài toán cần.

**4.2 Thiết kế cơ sở dữ liệu**

Graphical user interface, text, application, chat or text message

Description automatically generated - Diagram cơ sở dữ liệu:

Cơ sở dữ liệu gồm các bảng sau :

**Bảng NganhHoc**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên trường | Kiểu dữ liệu | Chú thích |
| 1 | **MaNganh** | nvarchar(12) | Mã ngành học |
| 2 | TenNganh | nvarchar(50) | Tên ngành học |

**Bảng Lop**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên trường | Kiểu dữ liệu | Chú thích |
| 1 | **MaLop** | nvarchar(12) | Mã lớp học |
| 2 | TenLop | nvarchar(50) | Tên lớp học |

**Bảng SinhVien**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên trường | Kiểu dữ liệu | Chú thích |
| 1 | **MaSV** | char(8) | Mã sinh viên |
| 2 | HoSV | nvarchar(50) | Họ sinh viên |
| 3 | TenSV | nvarchar(15) | Tên sinh viên |
| 4 | GioiTinh | bit DEFAULT(1) | Giới tính |
| 5 | NgaySinh | date | Ngày sinh |
| 6 | AnhSV | nvarchar(100) | Ảnh đại diện |
| 7 | DiaChi | nvarchar(100) | Địa chỉ |
| 8 | TonGiao | nvarchar(50) | Tôn giáo |
| 9 | DanToc | nvarchar(50) | Dân tộc |
| 10 | SDT | nvarchar(12) | Số điện thoại |
| 11 | CMND | nvarchar(10) | Chứng minh nhân dân |
| 12 | HeDT | nvarchar(20) | Hệ đào tạo |
| 13 | HoTenCha | nvarchar(69) | Họ tên cha |
| 14 | NgaySinhCha | date | Ngày sinh cha |
| 15 | NgheNghiepCha | nvarchar(50) | Nghề nghiệp cha |
| 16 | HoTenMe | nvarchar(69) | Họ tên mẹ |
| 17 | NgaySinhMe | date | Ngày sinh mẹ |
| 18 | NgheNghiepMe | nvarchar(50) | Nghề nghiệp mẹ |
| 19 | Email | nvarchar(50) | Email |
| 20 | *MaNganh* | nvarchar(12) | Mã ngành học |
| 21 | *MaLop* | nvarchar(12) | Mã lớp |

Các khóa ngoại : MaNganh, MaLop,

# 

# CHƯƠNG V CÀI ĐẶT ỨNG DỤNG

Graphical user interface, application, email

Description automatically generated**Giao diện đăng nhập:**

Graphical user interface, application

Description automatically generated

**Giao diện đăng ký:**

Graphical user interface, application

Description automatically generated**Trang thông tin ứng dụng:**

**Graphical user interface, text, application

Description automatically generatedTrang danh sách Sinh Viên:**

Graphical user interface, application

Description automatically generated**Chức năng tạo mới sinh viên:**

**Chức năng sửa thông tin sinh viên**

Graphical user interface, application

Description automatically generated

**Chức năng xem chi tiết**

Graphical user interface, text, application

Description automatically generated

**Chức năng xóa sinh viên**

Text

Description automatically generated

**Graphical user interface, application

Description automatically generatedChức năng tìm kiếm Sinh Viên:**

# CHƯƠNG 6 KẾT LUẬN

## 1. Ưu điểm

Phần mềm quản lí sinh viên cơ bản đã hoàn thành được những công việc sau:

+ Đã đưa ra một số chức năng phù hợp với yêu cầu cần thiết để quản lí lí lịch sinh viên hiệu quả và chặt chẽ hơn.

+ Cấu trúc dữ liệu tương đối đầy đủ và gần gũi với thực tế giúp việc nắm bắt một cách dễ dàng.

## 2. Nhược điểm

Do thời gian làm phần mềm và báo cáo có hạn nên bài báo cáo

này vẫn chưa được hoàn chỉnh, một số trường hợp khác trong quản lý điểm vẫn

chưa có thể giải quyết hết.

Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện phần mềm em nhận thấy giao diện phần mềm chưa tối ưu với người sử dụng.

## 3. Hướng phát triển

- Bổ sung thêm nhiều chức năng nữa cho phù hợp với công việc quản lý lý lịch sinh viên.

- Tối ưu chương trình và xây dựng hệ thống có thể thực hiện với việc sử dụng Online tiện cho việc tiếp cận hệ thống.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

* Giáo trình Elearning Phát triển ƯD Web 1 – Thầy Bùi Chí Thành
* Bách khoa toàn thư mở: <http://vi.wikipedia.org/wiki>